

Số: 83/2023/QĐST-DS

Quận 12, ngày 05 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 376/2022/TLST-DS ngày 07/10/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.**

Địa chỉ: Tầng 1, 2,3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

Đại diện theo ủy quyền thường xuyên: Ông Nguyễn Quốc Trung, Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Tân Bình.

(Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt về việc “Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh”)

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hoàng Nguyễn Trường Giang.

(Theo Giấy ủy quyền số 390/2022/UQ-LienVietPostBank ngày 28/6/2022 của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt).

*Bị đơn: Ông **Mai Tun**, sinh năm: 1980 và bà **Trần Thị Họa Mi**, sinh năm: 1985.

Cùng địa chỉ: 168 đường DHT 42, Khu phố 1, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Các đương sự xác nhận số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/3/2023 ông Mai Tun và bà Trần Thị Họa Mi còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt bao gồm như sau:

Nợ gốc: 3.360.414.969 (ba tỷ, ba trăm sáu mươi triệu, bốn trăm mười bốn ngàn, chín trăm sáu mươi chín) đồng;

Lãi trong hạn: 496.184.551 (bốn trăm chín mươi sáu triệu, một trăm tám mươi bốn ngàn, năm trăm năm mươi một) đồng.

Lãi quá hạn: 63.302.632 (sáu mươi ba triệu, ba trăm lẻ hai ngàn, sáu trăm ba mươi hai) đồng.

Tổng cộng: 3.919.902.152 (ba tỷ, chín trăm mười chín triệu, chín trăm lẻ hai ngàn, một trăm năm mươi hai) đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD512202190 ngày 07/6/2021 và Khế ước nhận nợ số 512202190/01 ngày 09/6/2021.

[2.2] Các đương sự xác nhận số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/3/2023 ông Mai Tun và bà Trần Thị Họa Mi còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt theo thẻ tín dụng được cấp số thẻ 4799 73xx xxxx 1452, Loại thẻ Visa Platinum Credit như sau:

Nợ gốc thẻ: 189.479.750 (một trăm tám mươi chín triệu, bốn trăm bảy mươi chín ngàn, bảy trăm năm mươi) đồng;

Phí: 6.155.723 (sáu triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, bảy trăm hai mươi ba) đồng.

Lãi: 103.093.352 (một trăm lẻ ba triệu, không trăm chín mươi ba ngàn, ba trăm năm mươi hai) đồng.

Tổng cộng: 298.728.825 (hai trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi tám ngàn, tám trăm hai mươi lăm) đồng.

Theo Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 02/8/2021.

[2.3] Tổng cộng hai mục [2.1] và [2.2] tạm tính tới ngày 28/3/2023 ông Mai Tun và bà Trần Thị Họa Mi còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền cả gốc và lãi cộng lại là: 4.218.630.977 (bốn tỷ, hai trăm mười tám triệu, sáu trăm ba mươi ngàn, chín trăm bảy mươi bảy) đồng.

[2.4] Ông Mai Tun và bà Trần Thị Họa Mi còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Các điều khoản chung về cấp tín dụng, Hợp đồng cấp tín dụng và Giấy nhận nợ, tính kể từ ngày 29/3/2023 đến ngày trả hết nợ.

[2.5] Các đương sự thỏa thuận ông Mai Tun và bà Trần Thị Họa Mi trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền tạm tính tại phần [2.1], [2.2] và các

khoản lãi phí tiếp từ ngày 29/3/2023 cho đến ngày trả hết nợ hoặc chậm nhất đến hết ngày 15/6/2023.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu đến hết ngày 15/6/2023 ông Mai Tun và bà Trần Thị Hòa Mi không thanh toán số tiền tại mục [2.1] và mục [2.2] nêu trên cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền tại mục [2.1] và [2.2] nêu trên, các khoản lãi, phí tính tiếp từ ngày 29/3/2023 cho đến ngày trả hết nợ và đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản mà ông Mai Tun và bà Trần Thị Hòa Mi đang thế chấp tại Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số HDTC512202186 ngày 07/6/2021 để đảm bảo khoản nợ gốc, lãi của ông Mai Tun và bà Trần Thị Hòa Mi tại Ngân hàng để thu hồi nợ:

Tài sản đảm bảo: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số 836, Tờ bản đồ số 38, Địa chỉ: 168 đường ĐHT42, Khu phố 1, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích: 88m², hình thức sử dụng: Sử dụng riêng, mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: Lâu dài, nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Nhà ở: Loại nhà ở: Nhà ở riêng lẻ; Diện tích xây dựng: 83.6m²; Diện tích sàn: 83.6m²; Hình thức/sở hữu: Sở hữu riêng; Cấp (Hạng): Cấp 4.

(Ghi chú: Thuộc một phần thửa 8 tờ bản đồ số 38 theo tài liệu năm 2004-2005).

Nhà đất được cấp Giấy chứng nhận số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01970 ngày 07/11/2014 do Ủy ban nhân Quận 12 cấp cho bà Trần Thị Hòa Mi.

Nếu đến hết ngày 15/6/2023 bị đơn đã thanh toán hết nợ gốc và lãi phát sinh cho nguyên đơn thì nguyên đơn phải giải chấp và trả lại ngay cho bà Trần Thị Hòa Mi toàn bộ các bản chính đã giữ liên quan đến tất cả các tài sản mà bị đơn thế chấp tại Ngân hàng như đã nêu ở trên.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên sẽ được thanh toán toàn bộ khoản nợ trong các Hợp đồng cấp tín dụng nêu trên, nếu dư Ngân hàng sẽ trả lại cho bên thế chấp, nếu thiếu thì bên vay tiếp tục trả cho Ngân hàng số tiền thiếu cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ.

[2.6] Tiền chi phí tố tụng bao gồm Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ các tài sản thế chấp do bị đơn tự nguyện chịu. Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã tạm ứng trước số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng. Do đó, ông Mai Tun và bà Trần Thị Hòa Mi sẽ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vào ngày 15/6/2023. Nếu bị đơn không hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

nếu đúng thời hạn thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được quyền gộp chung số tiền này khi thực hiện thủ tục thu hồi nợ (phát mãi tài sản) của bị đơn.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn thi hành đối với khoản tiền chi phí tố tụng nêu trên mà bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn thì bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.7]. Án phí Dân sự sơ thẩm là 56.109.315 (năm mươi sáu triệu, một trăm lẻ chín ngàn, ba trăm mười lăm) đồng do bị đơn tự nguyện chịu.

Nộp ngay khi Quyết định có hiệu lực thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền 55.936.161 (năm mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi sáu ngàn, một trăm sáu mươi mốt) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004544 ngày 07/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM.
- Đường sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hương